

Hướng dẫn cấu hình hạn trả theo ngày, và cấu hình hạn xử lý vào cuối buổi của hạn xử lý

Các a/c đăng nhập vào tài khoản quản trị của đơn vị, sau đó:

Chọn: Quản trị thủ tục/danh mục thủ tục/ tiếp theo chọn như hình dưới:

The screenshot shows a web application interface with a search bar at the top left containing the text "Từ khóa tìm kiếm...". Below the search bar is a table with columns: "Tên tắt", "Tên thủ tục", "Quyết định", "Mã nhóm", and "Li". The table contains 9 rows of data. A context menu is open over the table, listing various actions such as "Sửa", "Xóa", "Form thông tin người nộp theo quy trình", "Form thông tin người nộp", "Form dữ liệu", "Biểu mẫu", "Quy trình", "Lệ phí", "Cấu hình", "Báo cáo", "Trưởng dữ liệu", "Dữ liệu tham chiếu", "Văn bản quy định", "Phiếu kiểm soát", "Phiếu hướng dẫn", "Phiếu yêu cầu bổ sung", "Phiếu giao nhận", "Phiếu biên lai lệ phí", "Phiếu đóng", and "Cấu hình hình thức thanh toán". A red arrow points to the "Quy trình" option in the menu. Another red arrow points to a dropdown arrow on the right side of the table. At the bottom right of the table, there is a "Show all" button.

Tiếp theo chọn mũi tên (3)/chọn Sửa

The screenshot shows a detailed view of a procedure. At the top, it says "QT KHCN 39 - Thủ tục hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, tự tổ chức đo lường". Below this is a table with columns: "Mã QT", "TG", "Trạng thái", "Ngày BD", "Ngày KT", "Theo quyết định", and "Trưởng hợp". The table contains one row of data. A context menu is open over the table, listing actions such as "Sửa", "Hủy", "Xóa", "Cấu hình", "Cấu hình thông báo gửi dẫn", and "Lịch sử cập nhật quy trình". A red arrow points to the "Sửa" option in the menu. Another red arrow points to a dropdown arrow on the right side of the table. At the bottom of the table, there are two buttons: "Copy QTTT" and "Thêm QTTT".

Tiếp theo chọn: Hạn xử lý: chọn “Hạn xử lý theo ngày”; Thời gian hạn trả: chọn “Hạn trả theo ngày” hoặc “Hạn trả cuối buổi của hạn xử lý (11h30 hoặc 17h).

Tên đơn vị
-- Chưa chọn --

Trường hợp

Thời gian quy định
Ngày

Hạn xử lý
Hạn xử lý theo ngày 5

Thời gian hẹn trả
Hẹn trả theo ngày
Hẹn trả theo giờ hạn xử lý
Hẹn trả đầu buổi của hạn xử lý
Hẹn trả giữa buổi của hạn xử lý (9h hoặc 15h)
Hẹn trả cuối buổi của hạn xử lý (11h30 hoặc 17h)
Hẹn trả đầu buổi kế tiếp của hạn xử lý
Hẹn trả theo ngày
Hẹn trả đầu buổi kế tiếp của hạn xử lý, khi giờ hạn xử lý lớn hơn thời gian hẹn trả quy định

Sau đó lần chuột xuống dưới cùng chọn “Cập nhật”

Cán bộ nhận tin nhắn
-- Chưa chọn --

Tài khoản thụ hưởng payment platform
-- Chưa chọn --

Mã đơn vị tài khoản thụ hưởng (DVCQG)

Tên đơn vị tài khoản thụ hưởng (DVCQG)

Ghi chú:
Thời gian hẹn trả quy định sử dụng tham số hệ thống GIO_BO_BUOI_HEN_TRA